

Bài 15: THỜI BẮC THUỘC VÀ CÁC CUỘC ĐẤU TRANH GIÀNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC (Từ thế kỉ II TCN đến đầu thế kỉ X)

I. Tự luận

1. Nhận biết

- 1.1. Trình bày những chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với nhân dân ta?
1.2. Dưới thời Bắc thuộc kinh tế, văn hoá, xã hội Việt Nam có những chuyển biến gì?

2. Thông hiểu

- 2.1. Vì sao người Việt vẫn giữ được tiếng nói và phong tục tập quán của mình?

3. Vận dụng

- 3.1. Tác động của những chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với kinh tế, văn hoá, xã hội nước ta thời Bắc thuộc.
3.2. Các triều đại phong kiến phương Bắc có thực hiện được âm mưu đồng hoá dân tộc ta hay không? Tại sao? Trong thời kì hội nhập hiện nay, chúng ta phải làm gì để giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc?

II. TRẮC NGHIỆM

1. Nhận biết

Câu 1. Những chính sách cai trị của các triều đại phong kiến Trung Quốc đối với nước ta từ năm 179TCN đến đầu thế kỉ X nhằm thực hiện âm mưu gì?

- A. Sáp nhập nước ta vào lãnh thổ của chúng. B. Biến nước ta thành căn cứ quân sự của chúng.
C. Biến nước ta thành thuộc địa kiểu mới của chúng.
D. Biến nước ta thành thị trường tiêu thụ hàng hóa của chúng.

Câu 2: Năm 179 TCN, nước ta bị triều đại phong kiến nào ở Trung Quốc xâm chiếm?

- A. Nhà Hán B. Nhà Triệu C. Nhà Ngô D. Nhà Tống

Câu 3. Các triều đại phong kiến phương Bắc đã truyền bá tôn giáo nào vào nước ta?

- A. Phật giáo. B. Đạo giáo. C. Nho giáo. D. Thiên chúa giáo.

Câu 4. Sau khi lật đổ chính quyền của Hai Bà Trưng, chính quyền phương Bắc cử quan lại cai trị tới cấp nào?

- A. Cấp tỉnh. B. Cấp xã. C. Cấp huyện. D. Cấp thôn.

Câu 5. Nhà Hán chia nước ta thành mấy quận để sáp nhập vào bộ Giao chỉ?

- A. Ba quận. B. Hai quận. C. Bốn quận. D. Nhiều quận.

Câu 6. Trong thời Bắc thuộc, nhân dân ta biết tiếp nhận những yếu tố tích cực của nền văn hoá Trung Hoa thời nào?

- A. Thời nhà Triệu – Hán. B. Thời Nhà Đường – Tống.
C. Thời Nhà Hán - Đường. D. Thời nhà Tống - Đường.

Câu 7. Dưới thời Bắc thuộc, Nho giáo chỉ ảnh hưởng đến nơi nào ở nước ta?

- A. Một số vùng trung tâm châu, quận.
B. Vùng nông thôn, đồng bằng. C. vùng rừng núi. D. Vùng ven biển.

Câu 8: Mâu thuẫn bao trùm dưới thời Bắc thuộc ở nước ta là mâu thuẫn giữa

- A. giai cấp nông dân với địa chủ phong kiến. B. nông dân với chính quyền đô hộ phương Bắc.
C. nhân dân ta với chính quyền đô hộ phương Bắc.
D. quý tộc phong kiến Việt Nam với chính quyền đô hộ phương Bắc.

Câu 9. Nhân dân ta biết tiếp thu và “Việt hóa” những yếu tố tích cực của nền văn hóa Trung Quốc về

- A. tiếng nói. B. tín ngưỡng. C. ngôn ngữ, văn tự. D. phong tục tập quán.

Câu 10. Chính quyền đô hộ phương Bắc thực hiện chính sách độc quyền về

- A. ruộng đất. B. muối và sắt. C. lúa gạo và rượu. D. lương thực, thực phẩm.

Câu 11. Nhằm thôn tính nước ta, Nhà Hán không thực hiện biện pháp nào dưới đây?

- A. Loại trừ người Âu Lạc khỏi bộ máy cai trị.
B. Xoá bỏ mọi phong tục tập quán của nhân dân ta.

- C. Tổ chức bóc lột triệt để nhân dân ta.
- D. Tổ chức dạy tiếng Việt cho nhân dân ta.

Câu 12. Nhà Hán thực hiện việc đồng hoá nhân dân ta vì

- A. muốn ta phát triển hơn nữa
- B. muốn biến nước ta thành một bộ phận của Trung Quốc.
- C. muốn nước ta hiểu rõ nền văn hoá Trung Quốc.
- D. muốn nước ta mở rộng quan hệ với Trung Quốc.

2. Thông hiểu

Câu 1. Vì sao nhân dân ta không ngừng vùng lên đấu tranh chống lại các triều đại phong kiến phương Bắc đô hộ?

- A. Vì người dân bị mất ruộng đất quá nhiều.
- B. Vì đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn.
- C. Vì người dân phải nộp quá nhiều thứ thuế vô lí.
- D. Vì căm thù sâu sắc chế độ cai trị tàn bạo của kẻ thù.

Câu 2. Nội dung nào không phải là chính sách của chính quyền đô hộ phong kiến phương Bắc nhằm đồng hóa nhân dân ta?

- A. Cho người Hán ở lẫn với người Việt.
- B. Cho dân ta tự do mở trường dạy học tiếng Việt.
- C. Truyền bá Nho giáo, mở lớp dạy chữ Nho.
- D. Bắt dân ta thay đổi phong tục tập quán theo người Hán.

Câu 3. Các triều đại phương Bắc truyền bá Nho giáo vào nước ta, bắt nhân dân ta phải đổi phong tục theo người Hán nhằm mục đích gì?

- A. Khai phá văn minh cho dân tộc ta.
- B. Thực hiện chính sách đồng hoá dân tộc ta.
- C. Mở rộng quan hệ giao lưu với Trung Quốc.
- D. phát triển tinh hoa văn hóa của dân tộc Hán trên bán đảo Đông Dương.

Câu 4 . Nội dung nào sau đây không phải là chính sách bóc lột của nhà Hán đối với dân tộc ta?

- A. Phải nộp nhiều loại thuế.
- B. Nộp thuế muối và thuế sắt rất nặng.
- C. Phải cống nạp cho nhà Hán những sản vật quý.
- D. Công cuộc khai hoang được mở rộng

Câu 5. Vì sao chính quyền phong kiến phương bắc không thực hiện được âm mưu đồng hóa dân tộc ta?

- A. Nhân dân ta luôn tích cực đấu tranh chống lại phong kiến phương bắc.
- B. Nhân dân ta có ý thức giữ gìn và phát huy văn hóa truyền thống của mình.
- C. Nhân dân ta có truyền thống yêu nước, yêu độc lập.
- D. Nhân dân ta đã tổ chức dạy tiếng mẹ đẻ.

Câu 6. Chính sách cai trị tàn bạo và thâm độc của nhà Hán đã làm cho

- A. đất nước bị mất tên.
- B. Nhân dân bị bóc lột nặng nề.
- C. Dân tộc ta bị đồng hoá.
- D. Phong trào đấu tranh không thể diễn ra.

3. Vận dụng

Câu 1. Các triều đại phong kiến phương Bắc cai trị trực tiếp tới cấp huyện nhưng không khống chế nổi

- A. làng xóm của người Việt.
- B. gia đình của người Việt.
- C. bộ máy chính quyền của người Việt.
- D. quan lại của người Việt.

Câu 2 .Âm mưu đồng hoá về văn hoá của các triều đại phong kiến phương Bắc đối với đất nước ta bị thất bại đã chứng tỏ

- A. ý thức dân tộc, lòng yêu nước và bản sắc dân tộc của nhân dân ta vẫn được bảo tồn.
- B. chỉ chiếm được lãnh thổ nước ta.

Bài 16 (THỜI BẮC THUỘC – TIẾP THEO)

I/ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM : 25 CÂU

1 . NHẬN BIẾT :

Câu 1 : Cuộc khởi nghĩa mở đầu của nhân dân ta trong thời kì Bắc thuộc là

- A. khởi nghĩa Lý Bí .
- B. khởi nghĩa Hai Bà Trưng.
- C. khởi nghĩa của Khúc Thừa Dụ.
- D. khởi nghĩa Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng năm 938

Câu 2 : Thắng lợi nào của quân và dân ta góp phần vào kết thúc vĩnh viễn một ngàn năm đô hộ phong kiến phương bắc ?

- A. Khởi nghĩa Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng năm 938
- B. Khởi nghĩa Lý Bí và sự thành lập Nhà nước Vạn Xuân
- C. Khởi nghĩa của Khúc Thừa Dụ. D. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

Câu 3 : Khởi nghĩa Hai Bà Trưng chống lại kẻ thù nào ?

- A. Nhà Lương B. Nhà Đường C. Nhà Nam Hán . D. Nhà Đông Hán

Câu 4. Chiến thắng ở sông Bạch Đằng diễn ra đối với những giặc nào ?

- A. Quân Nam Hán . B. Quân Nam Hán và quân Minh.
- C. Quân Nam Hán và quân Thanh. D. Quân Nam Hán và quân Mông - Nguyên.

Câu 5. Cuộc khởi nghĩa Lý Bí năm 542 chống lại triều đại phương Bắc nào?

- A. Nhà Hán. B. Nhà Tùy. C. Nhà Đường. D. Nhà Lương.

Câu 6: Chiến thắng Bạch Đằng vào năm 938 là chiến công của ai ?

- A. Ngô Quyền đánh tan quân Nam Hán B. Lê Hoàn đánh bại 10 vạn quân Tống
- C. Hai Bà Trưng đánh bại quân Đông Hán D. Lý Thường Kiệt đánh bại quân nhà Tống

Câu 7. Nước Vạn Xuân ra đời sau thắng lợi của cuộc khởi nghĩa nào?

- A. Khởi nghĩa của Hai Bà Triệu năm 248 B. Khởi nghĩa của Mai Thúc Loan (713-722)
- C. Khởi nghĩa của Khúc Thừa Dụ năm 905 D. Khởi nghĩa của Lý Bí năm 542

Câu 8. Họ Khúc đã làm gì để xây dựng và củng cố chính quyền tự chủ vừa giành được ?

- A. Chế ra nhiều loại vũ khí lợi hại. B. Xây dựng hệ thống phòng thành lũy kiên cố.
- C. Thực hiện nhiều chính sách cải cách về các mặt. D. Liên kết với Chăm pa và các nước láng giềng khác.

Câu 9 : Sau khi đánh bại quân xâm lược nhà Lương (550) Triệu Quang Phục lên làm vua, ai là người cướp ngôi vua Triệu Quang Phục ?

- A. Lý Tự Thiên. B. Lý Thiên Bảo C. Lý Phật Tử. D. Lý Phật Mã

Câu 10: Cuộc khởi nghĩa của Khúc Thừa Dụ diễn ra năm 905 chống lại triều đại phương Bắc nào?

- A. Nhà Hán. B. Nhà Ngô C. Nhà Đường. D. Nhà Triệu.

2. THÔNG HIỂU:

Câu 1. Sự nghiệp giành quyền tự chủ của họ Khúc có ý nghĩa lịch sử như thế nào?

- A. Đem lại độc lập, tự do cho dân tộc B. Khôi phục lại sự nghiệp của vua Hùng, vua Thục
- C. Là điều kiện để đưa đất nước vươn lên, phát triển thành quốc gia hùng mạnh
- D. Đặt cơ sở nền móng cho sự nghiệp giành độc lập, tự chủ của nhân dân ta, tạo điều kiện đi đến thắng lợi hoàn toàn vào năm 938

Câu 2. Nguyên nhân dẫn đến phong trào đấu tranh của nhân dân ta thời Bắc thuộc là

- A. do ảnh hưởng của phong trào nông dân ở Trung Quốc
- B. chính quyền đô hộ thực hiện chính sách lấy người Việt trị người Việt
- C. chính sách đồng hóa của chính quyền đô hộ gây tâm lí bất bình trong nhân dân
- D. chính sách bóc lột tàn bạo của phong kiến phương Bắc và tinh thần đấu tranh không chịu làm nô lệ của nhân dân ta.

Câu 3. Người biết tận dụng thời cơ, nổi dậy giành quyền tự chủ vào năm 905 là ai?

- A. Dương Đình Nghệ. B. Khúc Thừa Dụ. C. Khúc Thừa Mĩ. D. Ngô Quyền.

Câu 4: Sau khi lên làm vua, Lý Bí đặt quốc hiệu nước ta là gì?

- A. Nam Hán. B. Đại Việt C. Vạn Xuân D. Đại Cồ Việt .

Câu 5 : Ý nghĩa của chiến thắng Bạch Đằng năm 938 của Ngô Quyền là gì ?

- A. Chấm dứt hơn nghìn năm đô hộ phong kiến phương Bắc
- B. Kết thúc của quá trình đấu tranh giành độc lập của nhân dân ta .
- C. Mở ra một thời đại mới thời đại độc lập tự chủ lâu dài cho dân tộc .
- D. Chấm dứt hơn nghìn năm đô hộ phong kiến phương Bắc, mở ra một thời đại mới , thời đại độc lập tự chủ của nhân dân ta.

Câu 6. Cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng năm 40 đã diễn ra như sau:

- A. Từ Hát Môn, quân khởi nghĩa chiếm Mê Linh; Trưng Trắc lên ngôi vua, đóng đô tại đây.
- B. Từ Mê Linh, quân khởi nghĩa tiến đánh Luy Lâu - trị sở của chính quyền đô hộ; thái thú Tô Định bị giết tại đây.
- C. Được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng, quân khởi nghĩa nhanh chóng chiếm Cổ Loa, đập tan tận gốc chính quyền đô hộ.
- D. Từ Hát Môn, quân khởi nghĩa chiếm Mê Linh, rồi Cổ Loa và Luy Lâu - trị sở của chính quyền đô hộ, thái thú Tô Định phải trốn chạy về nước.

Câu 7. Điểm đặc sắc của cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng là

- A. được đông đảo nhân dân tham gia
- B. có sự liên kết với các tù trưởng thiểu số
- C. lực lượng tượng binh đóng vai trò tiên phong
- D. nhiều nữ tướng tham gia chỉ huy cuộc khởi nghĩa

Câu 8: Thắng lợi nào của nhân dân ta trong thời kì Bắc Thuộc, khẳng định khả năng, vai trò của phụ nữ trong đấu tranh chống ngoại xâm ?

- A. Khởi nghĩa Lý Bí
- B. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng
- C. Khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ.
- D. Khởi nghĩa Ngô Quyền Và chiến thắng Bạch Đằng.

Câu 9: Với thắng lợi của khởi nghĩa Lý Bí năm 542 đã chứng tỏ ?

- A. Chấm dứt hơn nghìn năm đô hộ phong kiến phương Bắc
- B. Kết thúc của quá trình đấu tranh giành độc lập của nhân dân ta .
- C. Mở ra một thời đại mới thời đại độc lập tự chủ lâu dài cho dân tộc .
- D. Giành được độc lập tự chủ sau 500 năm đấu tranh bèn bỉ, khẳng định sự trưởng thành ý thức dân tộc.

Câu 10: Địa bàn nào là nơi đóng đô của Hai Bà Trưng sau khi khởi nghĩa thắng lợi ?

- A. Cổ Loa.
- B. Luy Lâu
- C. Việt Trì .
- D. Mê Linh

Câu 11: Nội dung nào sa u đây không phải là cuộc khởi nghĩa của nhân dân ta trong thời bắc thuộc từ thế kỉ I đến thế kỉ X ?

- A. Khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ.
- B. Khởi nghĩa Hai Bà Trưng
- C. Khởi Nghĩa Nam Kì
- D. Khởi nghĩa Lý Bí

3.VẬN DỤNG

Câu 1: Điểm khác nhau giữa thắng lợi của Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng năm 938 với khởi nghĩa Hai Bà Trưng ?

- A. Kết thúc vĩnh viễn một nghìn năm đô hộ phong kiến phương bắc
- B. Mở đầu cho cuộc đấu tranh chống đô hộ của nhân dân Âu Lạc
- C. Bảo vệ vững chắc nền độc lập tự chủ của đất nước
- D. Giành được độc lập tự chủ

Câu 3: Những đóng góp của Ngô Quyền trong các cuộc đấu tranh giành độc lập thời Bắc thuộc?

- A. Đã lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống quân Nam Hán thắng lợi, mở ra một kỉ nguyên mới trong lịch sử dân tộc, có những đóng góp quý báu vào nghệ thuật quân sự Việt Nam.
- B. Đặt nền móng xây dựng một chính quyền độc lập, tự chủ lâu dài của dân tộc ta.
- C. Đã xây dựng một nhà nước độc lập, tự chủ là nhà nước Vạn Xuân.
- D. Đã lãnh đạo nhân dân lật đổ ách thống trị của nhà Đường.

Câu 4. Nhận xét về phong trào đấu tranh của nhân dân ta thời Bắc thuộc (thế kỉ I đến thế kỉ X).

- A. Phong trào nổ ra rời rạc, lẻ tẻ và cuối cùng không thu được kết quả
- B. Phong trào có sự phối hợp chặt chẽ giữa quân đội chính quy và lực lượng nông dân.
- C. Các cuộc khởi nghĩa cuối cùng đều thất bại vì không có một giai cấp tiên tiến lãnh đạo.
- D. Phong trào nổ ra liên tục, quyết liệt. Nhiều cuộc khởi nghĩa được nhân dân hưởng ứng, giành được thắng lợi trong thời gian ngắn

Câu 5 : Nhận xét về những công lao của Khúc Thừa Dụ trong cuộc đấu tranh giành độc lập của nhân dân ta ?

- A. Khúc Thừa Dụ với cuộc nổi dậy giành quyền tự chủ và đặt nền móng vững chắc cho nền độc lập của đất nước, tạo tiền đề cho nhân dân ta tiến lên giành độc lập hoàn toàn

- B. Đã lãnh đạo nhân dân ta lật đổ ách đô hộ của nhà Lương, giành lại độc lập dân tộc.
- C. Đã lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống quân Nam Hán thắng lợi.
- D. Xây dựng nhà nước Vạn Xuân độc lập, tự chủ .

